

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng
sử dụng đất năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 1762/QĐ-BTNMT ngày 14/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành phương án thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 3658/STNMT-QLĐĐ ngày 13/8/2019 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1596/SNV-TCBC ngày 15/8/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi (*sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo*), gồm các thành viên sau:

***. Trưởng ban:**

Ông Nguyễn Tăng Bính, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh.

***. Phó Trưởng ban Thường trực:**

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

***. Các ủy viên:**

1. Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phụ trách lĩnh vực Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;
2. Đại diện Lãnh đạo Sở Tài chính;
3. Đại diện Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư;
4. Đại diện Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
5. Đại diện Lãnh đạo Sở Giao thông Vận tải;

6. Đại diện Lãnh đạo Sở Nội vụ;
7. Đại diện Lãnh đạo Công an tỉnh;
8. Đại diện Lãnh đạo Cục thống kê tỉnh;
9. Đại diện Lãnh đạo Cục thuế tỉnh;
10. Đại diện Lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
11. Đại diện Lãnh đạo Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng;
12. Đại diện Lãnh đạo BQL Khu kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi;
13. Lãnh đạo UBND 14 huyện, thành phố.

Thủ trưởng các cơ quan là thành viên Ban chỉ đạo lập danh sách cử thành viên gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường (cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo) để tổng hợp và tham mưu cho Trưởng ban. Trong quá trình tham gia Ban chỉ đạo nếu có sự thay đổi thành viên, các cơ quan chủ động thông báo Trưởng ban hoặc cơ quan thường trực để theo dõi, phân công nhiệm vụ.

Điều 2. Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ:

1. Giúp UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra thực hiện việc kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi theo đúng quy định của Luật Đất đai; Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019; Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về thông kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

2. Xây dựng phương án thực hiện việc kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; chỉ đạo các địa phương, các sở, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

3. Theo dõi tiến độ thực hiện, kịp thời xử lý hoặc đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện việc kiểm kê đất đai.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm chính trong việc thực hiện các nhiệm vụ về công tác kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của tỉnh; đồng thời có trách nhiệm sắp xếp nơi làm việc và đảm bảo điều kiện, phương tiện cần thiết cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên tham gia Ban Chỉ đạo; Thành lập Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban Chỉ đạo (*trên cơ sở đề nghị của cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo*).

3. Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND tỉnh, Phó Trưởng Ban Thường trực sử dụng con dấu của Sở Tài nguyên và Môi trường.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên viên giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên viên giúp việc tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ được giao.

5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(NC), NNTN, CBTH;
- Lưu: VT, NCbđv277.

Trần Ngọc Căng